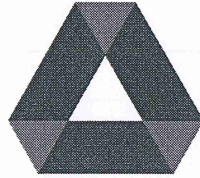


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



LONG GIANG

LAND

**QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG**

Hà Nội, 2022



MỤC LỤC

CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT	0
CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	1
Điều 2. Giải thích từ ngữ	1
CHƯƠNG II. YÊU CẦU VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN	1
Điều 3. Người phụ trách công bố thông tin.....	1
Điều 4. Hình thức công bố thông tin	2
Điều 5. Phương tiện công bố thông tin.....	2
Điều 6. Trách nhiệm khi công bố thông tin.....	2
CHƯƠNG III.....	3
NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
Điều 7. Các loại hình công bố thông tin.....	3
Điều 8. Công bố thông tin định kỳ.....	3
Điều 9. Công bố thông tin bất thường	6
Điều 10. Công bố thông tin theo yêu cầu	8
Điều 11. Các trường hợp công bố thông tin khác.	8
Điều 12. Quy trình công bố thông tin	10
CHƯƠNG IV	12
SỬA ĐỔI, TẠM HOÃN HOẶC KHÔNG CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	12
Điều 13. Sửa đổi nội dung thông tin đã được công bố	12
Điều 14. Tạm hoãn hoặc không thể công bố thông tin.....	12
CHƯƠNG V.....	13
CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG	13
Điều 15. Nguyên tắc thực hiện:.....	13
Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng. .	13
CHƯƠNG VI	13
CÁC BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM.....	13

QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-HĐQT)

CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

- Long Giang Land Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang
- LGL Mã chứng khoán của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang
- ĐHĐCĐ Đại Hội Đồng Cổ đông
- HĐQT Hội đồng Quản trị
- BGD Ban Giám Đốc
- BKS Ban kiểm soát
- CBTT Công bố thông tin
- QTCT Quản trị công ty
- Cổ đông Cổ đông của Công ty
- QHCE Quan hệ cổ đông
- NĐT Nhà đầu tư
- BCTC Báo cáo tài chính
- BCTN Báo cáo thường niên
- UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- SGDCK Sở Giao dịch chứng khoán
- HSX Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
- Website Trang thông tin điện tử của Công ty
- BTC Bộ Tài chính
- VSD Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
- KTT Kế toán trưởng

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế Công bố thông tin của Công ty CPĐT & PTĐT Long Giang quy định việc tổ chức và thực hiện CBTT của Long Giang Land trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đồng thời quy định về việc phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc, các Phòng ban, cá nhân thuộc Long Giang Land và các đối tượng khác trong việc thực hiện nghĩa vụ CBTT.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Người thực hiện Công bố thông tin
- b) Người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
- c) Cổ đông lớn
- d) Các phòng ban khác liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Người nội bộ gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị;
- b) Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát;
- c) Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc;
- d) Kế toán trưởng;
- e) Người đại diện theo pháp luật;
- f) Người được ủy quyền thực hiện việc CBTT;

2. Người có liên quan của người nội bộ gồm:

Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- f) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG II. YÊU CẦU VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 3. Người phụ trách công bố thông tin

1. Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin thông qua người đại diện pháp luật hoặc cá nhân được ủy quyền.
 - a) Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người được ủy quyền CBTT công bố. Trường hợp phát sinh sự kiện CBTT mà cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền CBTT đều vắng mặt thì thành viên giữ chức vụ cao nhất của Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thay thế thực hiện CBTT. Trường hợp có hơn 01 người giữ chức vụ cao nhất, các thành viên còn lại của Ban Điều hành phải thực hiện bầu hoặc chỉ định 01 người chịu trách nhiệm công bố thông tin;

- b) Thông tin về người thực hiện công bố thông tin phải được báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc chỉ định, ủy quyền hoặc thay đổi người thực hiện công bố thông tin có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người thực hiện công bố thông tin bao gồm: Giấy uỷ quyền công bố thông tin theo Phụ lục I và Bản cung cấp thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
2. Nhà đầu tư thuộc đối tượng CBTT là tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng CBTT có liên quan đến cổ phiếu của Công ty. Nhà đầu tư thực hiện CBTT theo quy định của Nghị định và Thông tư hướng dẫn.
 3. *Nhân viên tổng hợp thông tin*: Là những người giúp việc cho Người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin, có trách nhiệm tập hợp tất cả các thông tin từ các phòng/ban/chi nhánh/văn phòng đại diện/bộ phận liên quan; kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định của pháp luật về công bố thông tin, soạn thảo văn bản công bố thông tin, chuyển cho nhân viên công bố thông tin chính thức xem xét và trình HĐQT hoặc Ban Giám đốc phê duyệt.
 4. Việc CBTT phải được thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

Điều 4. Hình thức công bố thông tin

Các thông tin công bố, báo cáo phải được chuyển đến UBCKNN, SGDCK dưới hình thức văn bản và file dữ liệu, cụ thể:

- Hình thức văn bản: 01 bản chính có đầy đủ dấu và chữ ký của người có thẩm quyền.
- Hình thức sử dụng file: Thông tin dạng file sử dụng bảng mã Times New Roman trên phần mềm Word, đối với các bản số liệu sử dụng phần mềm Excel và chuyển đến địa chỉ email của Sở Giao Dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Điều 5. Phương tiện công bố thông tin

Việc CBTT được thực hiện đồng thời thông qua các phương tiện CBTT như sau:

- Trang thông tin điện tử (website) của tổ chức là đối tượng CBTT;
- Các phương tiện thông tin đại chúng
- Hệ thống CBTT của Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán;
- Trang thông tin điện tử của Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử...)

Điều 6. Trách nhiệm khi công bố thông tin

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang khi thực hiện công bố thông tin phải đồng thời báo cáo UBCKNN, SGDCK.

Khi thực hiện công bố thông tin, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang và người có liên quan không được:

- Che dấu những thông tin bất lợi hoặc làm giảm tính chính xác của thông tin phải công bố;

- Đưa ra những dự đoán không thực tế hoặc phương án không khả thi;
- Sử dụng nhiều từ khó hiểu hoặc thuật ngữ chuyên ngành;
- Công bố thông tin có tính cường điệu gây hiểu lầm cho người đầu tư và ảnh hưởng đến thị trường;
- Thay đổi hoặc phủ nhận nội dung thông tin đã công bố mà không được sự chấp thuận của UBCKNN;
- Sử dụng thông tin chưa được phép công bố để mua bán chứng khoán.

CHƯƠNG III.

NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 7. Các loại hình công bố thông tin

- *Công bố thông tin định kỳ*: là việc công bố thông tin hàng quý /6 tháng/năm.
- *Công bố thông tin bất thường*: là việc công bố thông tin ngay sau khi xảy ra các sự kiện quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán hoặc lợi ích của người đầu tư.
- *Công bố thông tin theo yêu cầu*: Là việc công bố thông tin khi UBCKNN, SGDCK có yêu cầu.

Điều 8. Công bố thông tin định kỳ

1. Công ty đại chúng phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo nguyên tắc sau:
 - a. Báo cáo tài chính phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - Long Giang Land phải công bố 02 báo cáo: báo cáo tài chính năm của riêng của Long Giang Land và báo cáo tài chính năm hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp;
 - b. Toàn văn báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phải được công bố đầy đủ, kể cả báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính đó. Trường hợp kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính, công ty đại chúng phải công bố báo cáo tài chính năm, báo cáo kiểm toán kèm theo văn bản giải trình của công ty;
 - c. Thời hạn công bố báo cáo tài chính năm:
 - Long Giang Land phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không vượt quá 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính;
 - Trường hợp Long Giang Land không thể hoàn thành việc công bố báo cáo tài chính năm trong thời hạn nêu trên do phải lập báo cáo tài chính năm hợp nhất hoặc báo cáo tài chính năm tổng hợp; hoặc do các công ty con, công ty liên kết của Long Giang Land cũng phải lập báo cáo tài chính năm có kiểm toán, báo cáo tài chính năm hợp nhất hoặc báo cáo tài chính năm tổng hợp thì Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính năm khi có yêu cầu bằng văn bản của công ty, nhưng tối đa không quá 100 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật liên quan.

2. Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.
 - a. Báo cáo tài chính bán niên phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, trình bày số liệu tài chính trong 06 tháng đầu năm tài chính của công ty, được lập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư này. Báo cáo tài chính bán niên phải được soát xét theo Chuẩn mực về công tác soát xét báo cáo tài chính. Toàn văn báo cáo tài chính bán niên phải được công bố đầy đủ, kèm theo ý kiến kiểm toán và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp báo cáo tài chính bán niên được soát xét có kết luận của kiểm toán viên là không đạt yêu cầu;
 - b. Thời hạn công bố báo cáo tài chính bán niên:
 - Long Giang Land phải công bố báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét nhưng không được vượt quá 45 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.
 - Trường hợp Long Giang Land không thể hoàn thành việc công bố báo cáo tài chính bán niên trong thời hạn nêu trên do phải lập báo cáo tài chính bán niên hợp nhất hoặc báo cáo tài chính bán niên tổng hợp; hoặc do các công ty con, công ty liên kết của Long Giang Land cũng phải lập báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét, báo cáo tài chính bán niên hợp nhất, báo cáo tài chính bán niên tổng hợp thì Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính bán niên khi có yêu cầu bằng văn bản của công ty, nhưng tối đa không quá 60 ngày, kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật liên quan.
3. Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải công bố báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có).
 - a. Báo cáo tài chính quý phải là báo cáo tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ theo Chuẩn mực kế toán “Báo cáo tài chính giữa niên độ”, được lập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư này. Toàn văn báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính quý đã được soát xét (nếu có) phải được công bố đầy đủ, kèm theo ý kiến kiểm toán và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp báo cáo tài chính quý được soát xét (nếu có) có kết luận của kiểm toán viên là không đạt yêu cầu;
 - b. Thời hạn công bố báo cáo tài chính quý:
 - Long Giang Land phải công bố báo cáo tài chính quý trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý. Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố báo cáo tài chính quý được soát xét (nếu có) trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo soát xét.
 - Trường hợp Long Giang Land không thể hoàn thành việc công bố báo cáo tài chính quý trong thời hạn nêu trên do phải lập báo cáo tài chính quý hợp nhất hoặc báo cáo tài chính quý tổng hợp; hoặc do các công ty con, công ty liên kết của Long Giang Land cũng phải lập báo cáo tài chính quý hợp nhất, báo cáo tài chính quý tổng hợp thì Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn thời gian công bố báo cáo tài chính quý khi có yêu cầu bằng văn bản của công ty, nhưng tối đa không quá 30 ngày, kể từ ngày kết thúc quý bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật liên quan.
4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này Long Giang Land phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
 - b. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
 - c. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 2 đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý 4 đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
 - d. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.
5. Công ty đại chúng phải lập báo cáo thường niên theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC và công bố báo cáo này chậm nhất là **20 ngày** sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá **110 ngày**, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Thông tin tài chính trong báo cáo thường niên phải phù hợp với BCTC năm được kiểm toán.
6. Báo cáo tình hình quản trị Công ty
- Công ty phải CBTT định kỳ 06 tháng và năm, về tình hình quản trị Công ty tại các kỳ ĐHĐCĐ thường niên và trong BCTN của Công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về CBTT.
- Long Giang Land công bố định kỳ 6 tháng và năm theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC. Thời hạn công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo.
7. Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
- a. Long Giang Land phải CBTT về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
 - b. Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông, Long Giang Land phải công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bao gồm:
 - Thông báo mời họp;
 - Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
 - Chương trình họp, Phiếu biểu quyết;
 - Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị;
 - Các tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
 - Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông.
 - c. Trường hợp không tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Long Giang Land phải công bố về chương trình và thời điểm dự kiến tổ chức các cuộc họp kế tiếp, tiếp tục duy trì việc đăng tải và cho phép cổ đông tải tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản này cho tới khi tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông. Thời điểm tổ chức các cuộc họp kế tiếp thực hiện theo quy định pháp luật về doanh nghiệp;

- d. Biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được công bố trong thời hạn 24 giờ kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 9. Công bố thông tin bất thường

1. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang phải báo cáo bằng văn bản cho UBCKNN, SGDK trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện hoặc các trường hợp sau đây:
 - a. Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;
 - b. Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi Công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động;
 - c. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tài liệu công bố bao gồm: nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy niêm yết, công ty phải công bố thông tin về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;
 - d. Quyết định mua lại cổ phiếu của Công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán theo quy định pháp luật về doanh nghiệp;
 - e. Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;
 - f. Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;
 - g. Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;
 - h. Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết; đóng, mở chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện;
 - i. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ;

- j. Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Thời điểm công bố thông tin thực hiện như sau:
- Trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu, tính từ thời điểm công ty báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán;
- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ;
- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo chương trình lựa chọn của người lao động trong công ty hoặc mua lại cổ phiếu lẻ theo yêu cầu của cổ đông; công ty công bố thông tin trong thời hạn 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố thông tin.
- k. Công ty thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ, nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ (công ty cần nêu rõ về thời điểm hiệu lực theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty). Đồng thời, công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC;
- l. Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty;
- m. Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;
- n. Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét. Trường hợp công ty đại chúng là công ty mẹ thì căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất;
- o. Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;
- p. Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó;
- q. Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty.
- r. Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài.
2. Khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này, công ty đại chúng phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).
3. Công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:
- a. Việc công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông bất thường thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC;
- b. Trường hợp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản, chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, công ty đại chúng phải công bố trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.

4. Công bố thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.
 - a. Long Giang Land công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tối thiểu 10 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này;
 - b. Long Giang Land công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.
5. Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hoặc báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố, công ty đại chúng phải công bố thông tin về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 2 và khoản 3 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC.
6. Công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt khác:

Sau khi thay đổi kỳ kế toán, công ty đại chúng công bố báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.

Điều 10. Công bố thông tin theo yêu cầu

Long Giang Land phải công bố thông tin theo qui định tại khoản 4 Điều 101 Luật chứng khoán trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK nơi Công ty niêm yết, đăng ký giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

- Có thông tin liên quan đến Công ty ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
- Có thông tin liên quan đến Công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang phải công bố thông tin theo yêu cầu thông qua các ấn phẩm, trang thông tin điện tử của Công ty, qua phương tiện thông tin đại chúng hoặc phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, đồng thời gửi văn bản qua fax, qua bưu điện và file điện tử theo địa chỉ e-mail tới SGDCK. Nội dung công bố thông tin phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN, SGDCK yêu cầu công bố; nguyên nhân; mức độ xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 11. Các trường hợp công bố thông tin khác.

CBTT về hoạt động chào bán, phát hành, đăng ký giao dịch và báo cáo sử dụng vốn:

1. Trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực, Long Giang Land công bố Bản thông báo phát hành trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết có phạm vi phát hành toàn quốc trong ba số liên tiếp theo mẫu tại Phụ lục 11 và 12 ban hành kèm theo thông tư 162/2015/TT-BTC. Bản thông báo phát hành và Bản cáo bạch chính thức cũng phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Long Giang Land và SGDCK.
2. Công ty phải báo cáo kết quả đợt chào bán chứng khoán cho UBCKNN và CBTT trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Tài liệu báo cáo và CBTT về kết quả chào bán bao gồm:

- a. Báo cáo kết quả chào bán chứng khoán theo mẫu tại Phụ lục số 13 và 14 ban hành kèm theo thông tư 162/2015/TT-BTC;
 - b. Xác nhận của Ngân hàng nơi Long Giang Land mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán (ngoại trừ trường hợp chào bán cổ phiếu để hoán đổi quy định tại Chương III thông tư 162/2015/TT-BTC).
3. Trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Trường hợp thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn, trong vòng 10 ngày kể từ khi ra quyết định thay đổi các nội dung này, tổ chức phát hành phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin nội dung thay đổi trên trang thông tin điện tử của tổ chức phát hành. Mọi thay đổi phải được báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
 4. Long Giang Land phải công bố báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp công ty đại chúng chào bán cổ phiếu để hoán đổi các khoản nợ hoặc hoán đổi cổ phần, phần vốn góp.
 5. Công bố thông tin về giao dịch mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ
 - a. Trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ, Công ty CBTT trên phương tiện thông tin đại chúng theo Phụ lục số 24 ban hành kèm theo thông tư 162/2015/TT-BTC. Giao dịch mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ được thực hiện ít nhất sau bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày Long Giang Land CBTT.
 - b. Trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giao dịch mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ, Long Giang Land phải gửi báo cáo kết quả giao dịch cho UBCKNN và CBTT ra công chúng theo mẫu tại Phụ lục số 25 ban hành kèm theo thông tư 162/2015/TT-BTC. Trong trường hợp Long Giang Land không thực hiện hết số lượng cổ phiếu dự kiến giao dịch, Long Giang Land báo cáo và công bố lý do không hoàn thành.

Trường hợp Long Giang Land mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và công bố thông tin trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.

6. Công bố thông tin việc phát hành thêm cổ phiếu:
 - a. Trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành thêm cổ phiếu, Công ty CBTT trên phương tiện thông tin đại chúng về việc phát hành theo thời hạn như sau:
 - Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, việc CBTT phải được thực hiện ít nhất bảy (7) ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền theo mẫu tại Phụ lục 19 ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC.
 - Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động, việc CBTT phải được thực hiện ít nhất bảy (7) ngày làm việc trước ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu

hoặc ngày chuyển quyền sở hữu cổ phiếu thưởng theo mẫu tại Phụ lục 20 ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC.

- b. Công ty phải gửi báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN và CBTT ra công chúng theo thời hạn như sau:
 - Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, Long Giang Land phải gửi báo cáo kết quả phát hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền theo mẫu tại phụ lục số 21 ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC.
 - Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động, Long Giang Land phải gửi báo cáo kết quả phát hành trong thời hạn mười lăm (15) kể từ ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu hoặc ngày chuyển quyền sở hữu cổ phiếu thưởng theo mẫu tại Phụ lục 22 ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC. Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu phải kèm theo danh sách người lao động tham gia chương trình trong đó nêu cụ thể về số lượng cổ phần của từng người lao động được tham gia.
 - c. Long Giang Land tiến hành đăng ký niêm yết/giao dịch bổ sung với SGDCK đối với số lượng cổ phiếu phát hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày UBCKNN gửi thông báo kết quả phát hành cho tổ chức phát hành cho Công ty.
7. Công bố thông tin trong các trường hợp đặc biệt khác:
- a. Sau khi thay đổi kỳ kế toán, công ty đại chúng công bố báo cáo tài chính khi thay đổi kỳ kế toán đã được kiểm toán theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán;
 - b. Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp, công ty đại chúng công bố báo cáo tài chính sau khi chuyển đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán;
 - c. Sau khi chia, tách, sáp nhập, công ty đại chúng là doanh nghiệp bị chia, bị tách hoặc bị sáp nhập công bố Báo cáo tài chính khi chia tách, sáp nhập doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán.

Điều 12. Quy trình công bố thông tin

Bước 1: Gửi thông tin

Đối với thông tin phải công bố định kỳ: các Phòng/ban/chi nhánh/văn phòng đại diện/công trường/ bộ phận có liên quan phải lập báo cáo (bằng văn bản cùng với file dữ liệu máy tính của văn bản), gửi đến nhân viên tổng hợp thông tin, theo thời hạn sau đây:

- Báo cáo quý/6 tháng: thời hạn báo cáo và công bố thông tin theo quy định chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc quý/6 tháng. Do đó, thông tin phải được gửi đến nhân viên tổng hợp thông tin trong vòng 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý/6 tháng.
- Báo cáo năm: thời hạn báo cáo và công bố thông tin theo quy định chậm nhất là 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm. Do đó, thông tin phải được gửi đến nhân viên tổng hợp thông tin trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đối với thông tin phải công bố bất thường và công bố theo yêu cầu, thời hạn báo cáo và công bố thông tin theo quy định chậm nhất là 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện bất thường hoặc từ khi UBCKNN, SGDCK yêu cầu. Do đó, các bộ phận có liên quan phải lập báo cáo và gửi đến nhân viên tổng hợp thông tin trong vòng 20 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện hoặc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của SGDCK hoặc UBCKNN.

Nhân viên tổng hợp thông tin phải gửi văn bản công bố thông tin đến nhân viên công bố thông tin chính thức trong thời gian sớm nhất để đảm bảo việc báo cáo và công bố thông tin đúng thời hạn.

Bước 2: Xử lý thông tin

Khi nhận được thông tin do các bộ phận có liên quan cung cấp, nhân viên tổng hợp thông tin thực hiện:

- Kiểm tra nội dung thông tin, đối chiếu với các quy định của pháp luật về công bố thông tin;
- Soạn thảo văn bản công bố thông tin theo Hướng dẫn thực hiện công bố thông tin của các tổ chức niêm yết tại SGDCK của Giám đốc SGDCK;
- Trình Người đại diện theo pháp luật/Người được ủy quyền công bố thông tin xem xét và phê duyệt;

Trường hợp Người đại diện theo pháp luật/Người được ủy quyền công bố thông tin không phải là thành viên HĐQT hoặc BGD, nhân viên công bố thông tin phải chuyển thông tin đến cấp có thẩm quyền ký tên và đóng dấu trước khi công bố thông tin.

Bước 3: Công bố thông tin

Nhân viên công bố thông tin gửi một bản chính của báo cáo, công bố đến UBCKNN; một bản chính của báo cáo, công bố kèm file điện tử đến SDGCK.

Thực hiện công bố trên các phương tiện công bố thông tin của các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng nội dung và thời hạn quy định đối với từng loại công bố thông tin (định kỳ, bất thường và theo yêu cầu).

Các thông tin trên phải được gửi cho UBCKNN, SGDCK trước khi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các thông tin được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng phải được lưu tại Trụ sở chính của Công ty để các nhà đầu tư tham khảo.

Bước 4: Lưu trữ thông tin

Tất cả các thông tin đã được phê duyệt và công bố ra công chúng đều phải lưu lại một bản chính tại bộ phận văn thư, lưu trữ (*Phòng Tổ chức hành chính*) để kiểm tra đối chiếu khi cần thiết.

Nhân viên tổng hợp thông tin sau khi đã hoàn tất công việc soạn thảo nội dung công bố thông tin phải lưu lại file tại máy tính mình quản lý để tiện sử dụng khi cần thiết.

Thời gian lưu trữ các thông tin đã công bố tối thiểu là 02 (hai) năm.

CHƯƠNG IV

SỬA ĐỔI, TẠM HOÃN HOẶC KHÔNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 13. Sửa đổi nội dung thông tin đã được công bố

Trường hợp Long Giang Land cần sửa đổi nội dung thông tin đã được công bố thì phải gửi văn bản giải trình cho UBCKNN. Nếu được sự chấp thuận, thông tin sửa đổi mới được phép công bố ra công chúng.

Điều 14. Tạm hoãn hoặc không thể công bố thông tin

Trường hợp không thể công bố thông tin đúng thời hạn quy định vì những lý do bất khả kháng, phải báo cáo UBCKNN nội dung thông tin phải công bố và lý do bất khả kháng. Ngay sau khi nguyên nhân bất khả kháng đã được khắc phục thì Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang phải thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Trong trường hợp việc công bố thông tin:

- Có thể ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng và lợi ích quốc gia;
- Có thể làm lộ bí mật kinh doanh, làm tổn hại đến Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Long Giang, bao gồm:
 - Khi việc công bố thông tin bất thường ảnh hưởng xấu đến chiến lược kinh doanh của Long Giang Land;
 - Khi sự kiện công bố thay đổi liên tục và thời điểm thích hợp để công bố thông tin được xác định trong tương lai gần;
 - Khi việc công bố thông tin bất thường sẽ đem lại lợi ích đáng kể cho đối thủ cạnh tranh;
 - Khi Long Giang Land đang tiến hành đàm phán và chưa đạt thỏa thuận về nguyên tắc;
- Có thể gây hiểu lầm và ảnh hưởng đến lợi ích của các nhà đầu tư;

Long Giang Land được phép có văn bản đề nghị gửi UBCKNN xem xét chấp thuận việc bảo lưu chưa công bố thông tin.

Những thông tin được phép tạm hoãn hoặc bảo lưu phải được giữ bí mật tuyệt đối với trong phạm vi HĐQT, Ban GD và cá nhân có liên quan.

Trong thời gian tạm hoãn công bố thông tin nếu có những tin đồn hoặc giao dịch nội gián liên quan đến những thông tin này thì Long Giang Land phải thực hiện việc công bố thông tin tức thời ra công chúng.

42
TY
AN
VA
DO
IN
T.P

CHƯƠNG V

CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CÁC PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG

Điều 15. Nguyên tắc thực hiện:

1. Long Giang Land chỉ thừa nhận các thông tin được cung cấp bởi các thành viên HĐQT, BGD và nhân viên công bố thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng dưới hình thức trả lời phỏng vấn, các bài viết... liên quan đến hoạt động của Long Giang Land là các thông tin chính thức của Long Giang Land.
2. Tất cả các thông tin đã được công bố chính thức đều được phép phổ biến lại phù hợp với lợi ích của Long Giang Land.
3. Tất cả các cá nhân, đơn vị trực thuộc Công ty liên quan trong việc cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng chịu trách nhiệm trước HĐQT, BGD về mức độ chính xác của thông tin và tính hợp lý của việc cung cấp thông tin.

Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng.

1. HĐQT giữ quyền cung cấp thông tin đối với các thông tin liên quan tới các kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, kế hoạch huy động vốn, công bố cổ tức, kế hoạch mua bán, sáp nhập Công ty, các thay đổi tổ chức của HĐQT, BGD;
2. BGD giữ quyền cung cấp thông tin đối với các thông tin liên quan tới kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm hoặc đang thực hiện, các thay đổi tổ chức ở các Phòng/ Ban/chi nhánh/văn phòng đại diện/công trường/bộ phận của Long Giang Land;
3. Nhân viên công bố chỉ cung cấp tất cả các thông tin đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cung cấp thông tin phù hợp với các lợi ích của Công ty.

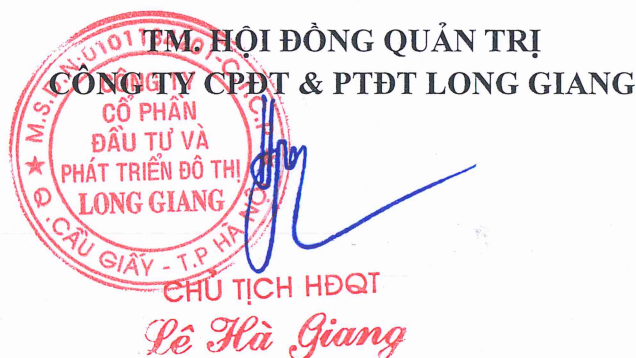
CHƯƠNG VI

CÁC BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM

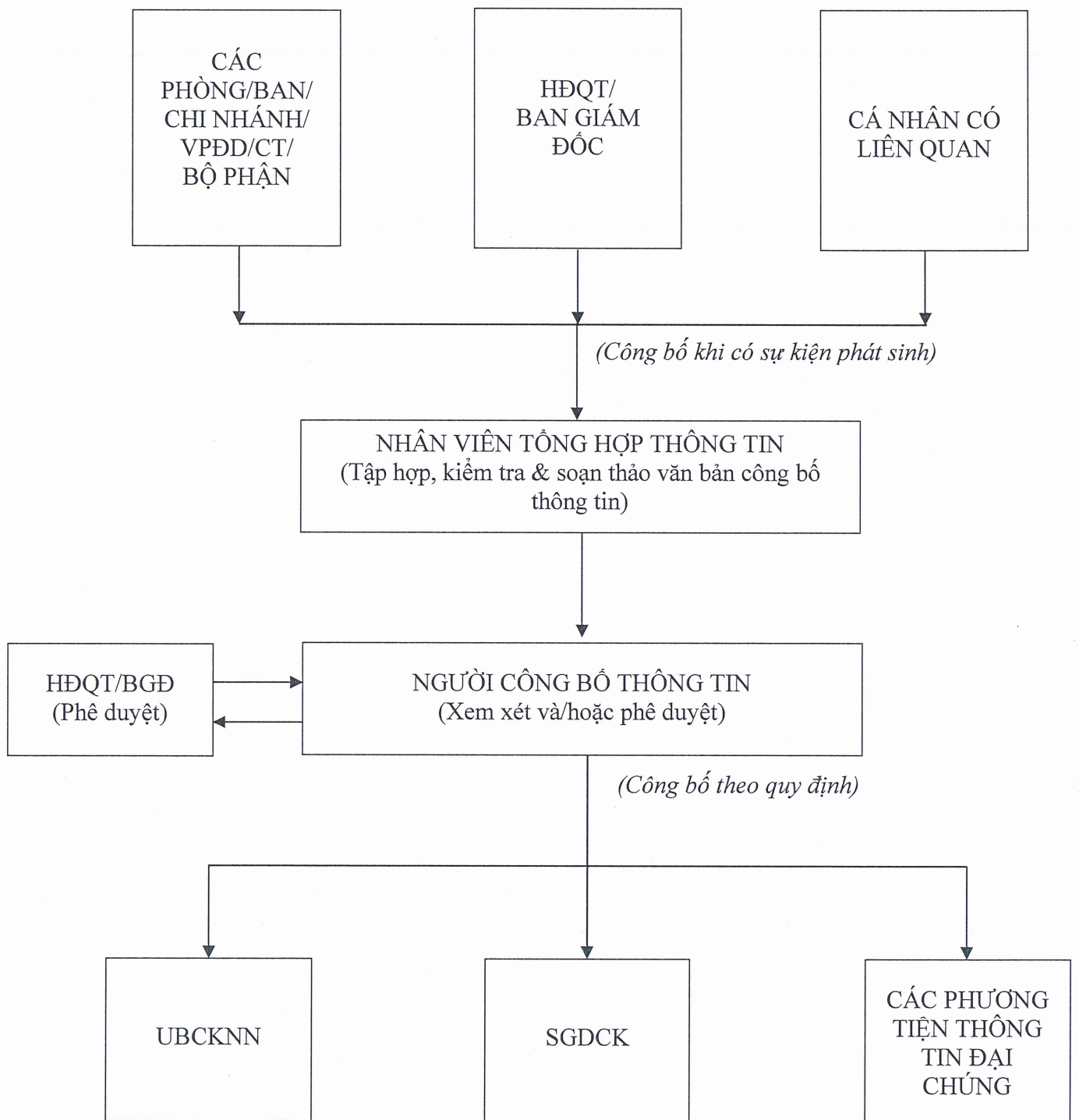
Biểu mẫu theo quy định

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SGD CKTPHCM;
- Các thành viên HĐQT/BKS;
- Lưu P.HCNS



SƠ ĐỒ CÔNG BỐ THÔNG TIN



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG**

... ☞ ☛ ☞...

Số 01./2022/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

(V/v Sửa đổi Quy chế Công bố thông tin theo quy định hiện hành)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CPĐT VÀ PTĐT LONG GIANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng;
- Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK Hồ Chí Minh ban hành theo quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐT & PTĐT Long Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang sửa đổi năm 2022

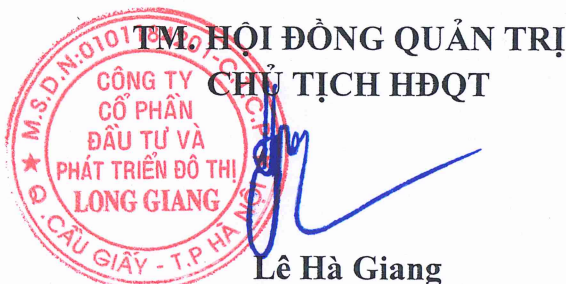
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2022.

Điều 3. Các ông/bà Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và Trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SGD CKTPHCM, UBCK;
- Các thành viên HĐQT/BKS;
- Lưu P.HCNS

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Hà Giang